



# MÔ HÌNH TƯ VẤN HỌC ĐƯỜNG TRONG NHÀ TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ Ở VIỆT NAM

TS. NGUYỄN HỒNG THUẬN

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

## 1. Đặt vấn đề

Tư vấn học đường xuất phát từ đòi hỏi của thực tiễn, được nghiên cứu và triển khai từ rất lâu ở các quốc gia phát triển như: Canada, Hoa Kỳ, Ireland, Phần Lan, Nhật Bản,... sau đó, đến các nước đang phát triển và khu vực Đông Á, như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ, Israel, Đài Loan, Việt Nam,... Ban đầu, hoạt động tư vấn học đường được thực hiện trong khuôn khổ các chương trình, dự án phát triển giáo dục và do các hiệp hội chuyên môn nghề nghiệp thực hiện với các nội dung: về tâm - sinh lí học sinh, các lí thuyết dạy và học trong nhà trường, quy trình và kĩ thuật quản lí trường học, các vấn đề xã hội mới nảy sinh trong nhà trường,... và sau này, được phát triển thành mô hình đơn vị độc lập, trực thuộc trường học.

Ở một số quốc gia, mô hình tư vấn học đường, được nghiên cứu và triển khai theo hai hướng:

*Một là*, mô hình hội đồng tham vấn nhà trường (hay hội đồng trường), được triển khai ở các quốc gia: Anh, Hoa Kỳ, Canada,... Trong đó, các thành tố của mô hình cũng được làm rõ, đó là: vai trò/chức năng của hội đồng, thành phần/thành viên, quy mô hội đồng, thành lập/bầu hội đồng, các đối tượng tư vấn, nội dung tư vấn, phương thức hoạt động, kinh phí hoạt động,...

*Hai là*, mô hình bộ phận/phòng tư vấn học đường (phổ biến ở nhiều quốc gia), thường do một hoặc vài chuyên gia tâm lí học đường đảm nhiệm, dưới sự cho phép của hiệu trưởng nhà trường. Tuy nhiên, các mô hình hoạt động của chuyên gia hay bộ phận này khá đa dạng và có sự khác biệt (giữa các quốc gia, khu vực, nền văn hóa,...), về: cơ cấu, nhân sự, nội dung, phương thức và cơ chế hoạt động.

Ở Việt Nam, mô hình tư vấn tâm lí học đường cũng đã được hình thành ở một số cơ sở giáo dục (chủ yếu là ngoài công lập), nhằm giải quyết những khó khăn của học sinh về vấn đề tâm - sinh lí, về hướng nghiệp,... Nhưng quá trình hoạt động đã bộc lộ một số điểm hạn chế, bất cập và việc phát triển mô hình này trong hệ thống các trường công lập cũng đang gặp khó khăn do chưa có cơ chế rõ ràng.

Bộ phận tư vấn học đường ở các quốc gia trên thế giới có thể chỉ do một cán bộ chuyên gia đảm nhiệm. Tuy nhiên, nó vẫn phải có chức năng, nhiệm vụ, nội dung hoạt động và phòng làm việc độc lập nên về mặt bản chất, cá nhân/chuyên gia tư vấn thực hiện

chức năng tư vấn với tư cách là đại diện của một bộ phận chức năng thuộc trường. Ở Việt Nam, chức năng tư vấn đã được quy định rõ trong Luật Giáo dục và Điều lệ trường trung học, do đó cần có một bộ phận chức năng nằm trong bộ máy tổ chức của nhà trường.

Như vậy, việc nghiên cứu để đề xuất mô hình hoạt động tư vấn học đường trong nhà trường phổ thông trên các lĩnh vực: tâm - sinh lí, sự phạm, kinh tế - xã hội,... sẽ là một đóng góp quan trọng, nhằm hướng đến 04 mục tiêu cơ bản, đó là: 1/ chuyên nghiệp hóa hoạt động tư vấn học đường; 2/ phát triển văn hóa nhà trường; 3/ nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường; 4/ đáp ứng nhu cầu của xã hội.

## 2. Quan niệm về tư vấn học đường

Dưới góc độ *chức năng*, theo Fritz Steele, tư vấn là mọi hình thức mang lại sự giúp đỡ về nội dung, phương pháp, quá trình hoặc cơ cấu nhiệm vụ, trong đó cán bộ tư vấn (consultant) thật sự không chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ mà chỉ giúp cho người có trách nhiệm làm việc đó.

Dưới góc độ là một dịch vụ (nghề), theo Robert Metger, tư vấn là dịch vụ cố vấn có hợp đồng do những người có trình độ và được đào tạo đặc biệt cung cấp cho khách hàng (cá nhân hay tổ chức), nhằm giúp đỡ họ một cách khách quan và độc lập trong việc xác định rõ vấn đề, phân tích vấn đề, kiến nghị các giải pháp giải quyết vấn đề, đồng thời giúp đỡ thực hiện các giải pháp này khi có yêu cầu.

Theo nghĩa rộng, tư vấn bao gồm: cố vấn, khuyên, chỉ dẫn, tham vấn,... Trong đó, tham vấn là một hình thức tư vấn đặc biệt.

Do vậy, chúng tôi quan niệm, tư vấn học đường là hoạt động của những người có chuyên môn nhằm trợ giúp học sinh, cha mẹ học sinh và nhà trường (dưới các hình thức: cố vấn, chỉ dẫn, tham vấn,...), để giải quyết những khó khăn của học sinh liên quan đến học đường, như: về tâm - sinh lí, định hướng nghề nghiệp, về học tập, về định hướng giá trị sống và kĩ năng sống, về pháp luật,...

Với quan niệm như trên, phạm trù "mô hình tư vấn học đường trong nhà trường phổ thông" được hiểu là một bộ phận chức năng, được cấu trúc theo một hệ thống nhất định, bao gồm các thành tố: chức năng - nhiệm vụ, cơ cấu - nhân sự, đối tượng, nội dung, phương thức hoạt động,... được tổ chức quản

lí để làm việc trực tiếp với học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và cha mẹ học sinh,... nhằm trợ giúp và giải quyết những vấn đề tâm lí, giáo dục và xã hội nảy sinh trong nhà trường.

### **3. Cơ sở để xuất mô hình tư vấn học đường trong nhà trường trung học cơ sở hiện nay**

#### **3.1. Quan điểm chỉ đạo**

Luật Giáo dục (đã sửa đổi năm 2010), tại Điều 72 có đề cập "Nhà giáo có những nhiệm vụ sau đây: ..., tôn trọng nhân cách người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người học". Theo tinh thần đó, mọi nhà giáo có thể trợ giúp học sinh dưới các hình thức tư vấn thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ được quy định ở trên.

Điều lệ trường trung học (ban hành ngày 28/3/2011) đã quy định nhiệm vụ và quyền hạn của cán bộ tư vấn trong nhà trường phổ thông, tại Điều 31, mục 6 và Điều 32, mục 4.

Chiến lược Phát triển Giáo dục - giai đoạn 2011-2020, trong phần Giải pháp chiến lược đã chỉ ra rằng cần phải phát triển đội ngũ nhà giáo, trong đó có đoạn viết: "...đảm bảo từng bước có đủ giáo viên thực hiện giáo dục toàn diện... giáo viên tư vấn học đường và hướng nghiệp...".

Công văn số 9971/BGD&ĐT-HSSV (ban hành ngày 28/10/2005), đã hướng dẫn "Triển khai công tác tư vấn cho học sinh, sinh viên". Trong đó có nêu: "... Công tác tư vấn hướng nghiệp và tư vấn về tâm lí - xã hội, gọi chung là tư vấn học đường, chủ yếu tập trung vào học sinh khối trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông."

Chỉ thị số 1537/CT-BGDDT (ban hành 05/05/2014), về "Tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo", đã nêu cụ thể là: "... Các cơ sở giáo dục, đào tạo cần tăng cường vai trò giáo viên chủ nhiệm, giáo viên tổng phụ trách đội, cố vấn học tập và các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống, tư vấn tâm lí, hướng nghiệp cho học sinh...".

Trên đây là những quan điểm chỉ đạo hết sức quan trọng, làm cơ sở cho việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn học đường trong nhà trường phổ thông.

#### **3.2. Nhu cầu tư vấn học đường<sup>1</sup>**

##### **3.2.1. Nhu cầu từ phía học sinh**

Ở độ tuổi học THCS, trẻ đang có sự phát triển mạnh về các mặt tâm - sinh lí, xã hội. Đồng thời, yêu cầu về học tập cũng có khác biệt so với bậc Tiểu học.

Những yếu tố đó đã tác động đến trẻ, thậm chí làm cho trẻ bị khủng hoảng và gây ảnh hưởng tiêu

cực đến việc học tập và tu dưỡng của các em. Những vấn đề thường gặp khi tư vấn cho học sinh THCS hiện nay, đó là:

- Khó khăn trong học tập: Phương pháp học chưa đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ học tập; phải ứng phó với những áp lực thi cử; căng thẳng do học quá nhiều không được nghỉ ngơi;...;

- Khó hợp tác với bạn: khi thực hiện nhiệm vụ học tập hoặc trong hoạt động chung (không giải quyết được mâu thuẫn, không tạo được uy tín, bị các bạn tẩy chay,...);

- Những băn khoăn trong vấn đề về giới tính: sự phát triển về cơ thể, những hiện tượng bất thường về giới tính, hoặc đồng tính,...;

- Vướng mắc trong ứng xử với bạn khác giới: khi bị bạn gán ghép; khi có cảm tình với bạn khác giới; khi không có bạn thân; ngộ nhận về tình cảm hoặc yêu đơn phương;...;

- Khó khăn trong quan hệ với cha mẹ: khi bị cha mẹ tạo áp lực về học hành và thi cử; khi cảm thấy bị oan, bị bất bình đẳng trong quan hệ gia đình; khi thiếu sự đồng cảm và chia sẻ từ cha mẹ; khi các thành viên trong gia đình có mâu thuẫn;...;

- Khó khăn trong quan hệ với thầy cô: cảm thấy giáo viên có định kiến không tốt về mình; khi bị thầy cô xúc phạm;...

##### **3.2.2. Nhu cầu từ phía giáo viên và nhà trường**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, giáo viên cũng gặp phải một số khó khăn về tâm lí, về phương pháp sư phạm và những vấn đề xã hội khác trong nhà trường. Những nội dung khá phổ biến mà các giáo viên gặp phải, đó là:

- Khó khăn trong việc ứng xử với học sinh;

- Khó khăn trong việc phối hợp với gia đình học sinh để giáo dục nhân cách cho các em;

- Khó khăn trong việc giáo dục những học sinh đặc biệt, như: học sinh có hoàn cảnh gia đình đặc biệt; học sinh năng khiếu; học sinh khó khăn về học; học sinh vô kỷ luật; học sinh có biểu hiện rối nhiễu hoặc trầm cảm; học sinh khuyết tật;...

##### **3.2.3. Nhu cầu của cha mẹ/gia đình học sinh**

Những khó khăn của học sinh ở độ tuổi học THCS và những vấn đề mà cha mẹ các em gặp phải trong quá trình chăm sóc và giáo dục con, dường như có mối quan hệ khăng khít. Những biểu hiện về khó khăn của cha mẹ học sinh THCS thường thấy, đó là:

- Khó khăn trong cách ứng xử với con cái: khi con cái bướng bỉnh, không vâng lời, lầm lì, thu mình, vô lễ, đòi hỏi vô lý, mắc lỗi,...;

- Khó khăn khi giáo dục giới tính cho con và khó kiểm soát các mối quan hệ bạn bè của con;

- Khó khăn vì chưa thấu hiểu con, khó nhận ra nhu cầu thực sự của con cái;

<sup>1</sup> Phạm Thanh Bình, Báo cáo tại Hội thảo quốc tế quốc tế lần thứ 2 về tâm lí học đường, Đại học Huế, tháng 1/2011, tr. 17-21

- Khó khăn trong việc phối hợp với giáo viên và nhà trường để giáo dục con...;

Trước những nhu cầu, đòi hỏi rất đa dạng và cung hết sức xác đáng như đã trình bày ở trên, trong thực tế, các nhà trường đã có biện pháp tư vấn kịp thời thông qua công tác của các giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn và thậm chí có sự tham gia của cán bộ quản lí nhà trường. Tuy nhiên, đa số các cán bộ, giáo viên không được đào tạo nghiệp vụ tư vấn. Hơn nữa, trong quá trình giáo dục học sinh, chính giáo viên cũng có thể gặp phải những khó khăn về tâm lí, chuyên môn và cần được sự trợ giúp từ phía những người có chuyên môn (chuyên viên tư vấn). Vì vậy, việc tổ chức để triển khai hoạt động tư vấn học đường trong nhà trường THCS là hết sức cấp bách, cần được đáp ứng.

### **3.3. Kinh nghiệm của một số mô hình tư vấn học đường ở trong và ngoài nước**

Để xây dựng mô hình tham vấn về các vấn đề liên quan đến học đường trong nhà trường phổ thông, phù hợp với thực tiễn Việt Nam, chúng tôi đã nghiên cứu để học hỏi kinh nghiệm của một số quốc gia có nền giáo dục tiên tiến, đi trước chúng ta về vấn đề này. Với những kinh nghiệm từ góc độ quản lí, chỉ đạo cũng như tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn học đường ở: Hoa Kỳ, Pháp, Úc, Trung Quốc,... Đồng thời, qua tìm hiểu và tổng kết kinh nghiệm quản lí và thực hiện hoạt động tư vấn học đường trong một số cơ sở giáo dục ở trong nước, chúng tôi đã rút ra những bài học có giá trị cho quá trình xây dựng và triển khai mô hình tư vấn học đường trong nhà trường THCS ở Việt Nam.

### **4. Đề xuất mô hình hoạt động tư vấn học đường trong nhà trường trung học cơ sở**

#### **4.1. Chức năng, nhiệm vụ**

Theo quy chế (Điều lệ trường trung học, Luật Giáo dục và một số văn bản hướng dẫn,...), có thể quy định chức năng, nhiệm vụ đối với bộ phận tư vấn học đường trong trường THCS như sau:

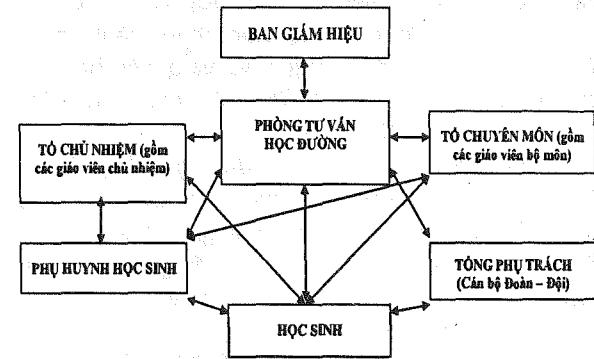
Về chức năng: trợ giúp học sinh, cha mẹ học sinh và nhà trường (dưới các hình thức: cố vấn, chỉ dẫn, tham vấn,...), để giải quyết những khó khăn liên quan đến học đường, như: về tâm - sinh lí, định hướng nghề nghiệp, về học tập, về dạy học, về định hướng giá trị sống và kĩ năng sống, về pháp luật, về công tác quản trị nhà trường,...

Về nhiệm vụ: trực tiếp thực hiện hoặc phối hợp với các bên liên quan để tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn cho học sinh, cha mẹ học sinh và nhà trường, để giải quyết những khó khăn liên quan đến học đường, như: về tâm - sinh lí, định hướng nghề nghiệp, về học tập, về dạy học, về định hướng giá trị sống và kĩ năng sống, về pháp luật, về công tác quản trị nhà trường,...

#### **4.2. Quy mô, cơ cấu**

- \* 01 Phòng chức năng (gồm 02 nhân sự cơ hữu):
  - 01 lãnh đạo trường phụ trách;
  - 01 cán bộ chuyên trách;
- \* Bộ phận phối hợp (xem sơ đồ 1), bao gồm:
  - Tổ chủ nhiệm (gồm các giáo viên chủ nhiệm lớp);
  - Các tổ chuyên môn (gồm các giáo viên bộ môn);
  - Tổng phụ trách (cán bộ Đoàn - Đội);
  - Hội cha mẹ học sinh;
  - Học sinh.

**Sơ đồ 1: Mô hình tổ chức hoạt động tư vấn học đường trong nhà trường THCS**



#### **4.3. Nhân sự (cơ hữu)**

i/ Lãnh đạo phụ trách: chỉ đạo và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động;

ii/ Cán bộ chuyên trách: được đào tạo chuyên ngành Tâm lí học, hoặc Tâm lí - giáo dục, hoặc Công tác xã hội. Cán bộ chuyên trách chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động, trực tiếp tham gia hoặc phối hợp với các bên liên quan thực hiện hoạt động tư vấn, như: phòng ngừa, chẩn đoán và sàng lọc, can thiệp và trị liệu; phối hợp với chuyên gia tư vấn cho cá nhân và nhóm (học sinh, giáo viên, cha mẹ học sinh...) về các lĩnh vực liên quan đến học đường.

#### **4.4. Nội dung hoạt động tư vấn học đường**

- Tư vấn cho hoạt động dạy và học, hoạt động giáo dục (phương pháp và kĩ năng học tập, đạo đức, giá trị sống và kĩ năng sống, hướng nghiệp, giáo dục giới tính,...);

- Tham vấn tâm lí (cá nhân và nhóm) trong các trường hợp khó khăn về tâm lí;

- Tư vấn về các vấn đề xã hội khác liên quan đến nhà trường (xã hội hóa giáo dục, quản trị trường,...)

#### **4.5. Hình thức tổ chức hoạt động tư vấn học đường**

##### **4.5.1. Tư vấn cá nhân**

Giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên bộ môn chủ động thực hiện tư vấn cho học sinh của mình. Chẳng hạn, khi học sinh có bất đồng trong quan hệ bạn bè, quan hệ với thầy cô giáo, hoặc với cha mẹ; khi có vấn

đề liên quan đến học tập; khi có những thắc mắc về tâm – sinh lí giới tính,... các em có thể gặp trực tiếp giáo viên để yêu cầu được giúp đỡ, giải đáp hoặc đưa ra lời khuyên,...

Nếu thấy cần thiết, giáo viên có thể gặp để trao đổi và tư vấn trực tiếp với cha mẹ học sinh. Trong trường hợp, bản thân giáo viên không thể giải quyết được "vấn đề" hoặc cảm thấy khó khăn, họ có thể trao đổi trong nhóm chủ nhiệm (thuộc một khối lớp) để cùng tìm biện pháp giải quyết. Nếu không được, sẽ chuyển lên Phòng Tư vấn học đường để cùng phối hợp giải quyết.

Cán bộ tư vấn có thể tư vấn trực tiếp (cá nhân) với học sinh đó, hoặc có thể tư vấn cho cha mẹ học sinh và thậm chí cả giáo viên đang dạy học sinh đó.

#### 4.5.2. Tư vấn nhóm

- Tổ chức hội thảo hoặc tọa đàm về các chủ đề mà nhà trường đang quan tâm, đồng thời nhằm tìm ra phương án giải quyết những vướng mắc trong quá trình đổi mới dạy học hoặc trong công tác quản lý của nhà trường. Thành phần tham dự có thể gồm các cựu giáo chức, cán bộ, giáo viên của trường, các thành viên hội đồng trường, các chuyên gia có kinh nghiệm....

- Tổ chức tư vấn nhóm theo chủ đề thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Chẳng hạn như: tổ chức phổ biến và tư vấn thi cử, hướng nghiệp cho học sinh lớp 9; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, nâng cao nhận thức và tự định hướng giá trị sống và rèn luyện một số kỹ năng sống cơ bản.

- Thành lập các câu lạc bộ dành riêng cho học sinh, cho giáo viên hoặc cha mẹ học sinh để tạo ra những diễn đàn phổ biến, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, về: học tập, thi cử, hướng nghiệp, kỹ năng sống,... (đối với học sinh); phương pháp dạy học, kiến thức về tâm – sinh lí lứa tuổi học sinh THCS, kỹ năng giao tiếp với học sinh và phụ huynh học sinh, giáo dục đặc biệt,...(đối với giáo viên); phương pháp giáo dục con em, đặc điểm phát triển tâm – sinh lí – nhân cách của trẻ,... (đối với cha mẹ học sinh);

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn hoặc cán bộ tư vấn có thể thay mặt nhà trường mời một nhóm cha mẹ học sinh đến trường để trao đổi, bàn bạc, tư vấn về một số vấn đề liên quan đến con em của họ. Chẳng hạn, nhóm cha mẹ học sinh lớp 9 hoặc nhóm cha mẹ của những học sinh có học lực yếu, hoặc học lực giỏi hoặc hạnh kiểm yếu,...

- Tổ chức lớp tập huấn, do chính cán bộ, giáo viên của trường hoặc chuyên gia (ngoài nhà trường) tư vấn cho các giáo viên về các nội dung liên quan đến nghiệp vụ (phát triển nghề nghiệp) như: về hoạt động tư vấn học đường, công tác hướng nghiệp cho học sinh,...

#### 4.6. Điều kiện, phương tiện hoạt động tư vấn học đường

Phòng tư vấn: nơi tiếp đón và làm việc giữa nhà tư vấn và đối tượng được tư vấn, cần đủ rộng, tương đối yên tĩnh và không nên bố trí ở vị trí có quá nhiều người qua lại.

Chế độ làm việc: 8 giờ làm việc/6 ngày, nhưng có thể lập khung giờ một cách linh hoạt cho phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động này (có thể tư vấn vào giờ nghỉ giải lao, cuối các buổi học hoặc ngoài giờ hành chính,...)

Chính sách đãi ngộ: Cán bộ chuyên trách tư vấn học đường được hưởng chế độ tiền lương, tiền công và chế độ bảo hiểm xã hội và các chế độ đãi ngộ (dưới hình thức biên chế hoặc hợp đồng tuyển dụng) như các cán bộ, giáo viên khác trong nhà trường.

#### 4.7. Cơ chế, phương thức thực hiện hoạt động tư vấn học đường

- Các bên tham gia tư vấn học đường, gồm:

Bên tư vấn: cán bộ tư vấn của trường, cán bộ và giáo viên của trường, chuyên gia tư vấn ngoài trường,...;

Bên được tư vấn: học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý, cha mẹ/gia đình học sinh,...

Hoạt động tư vấn học đường có thể được thực hiện dưới hai phương thức:

*Một là*, do cán bộ và giáo viên của trường thực hiện trong giờ hành chính. Phương thức này do nhà trường chịu trách nhiệm chi trả kinh phí;

*Hai là*, do chuyên gia bên ngoài nhà trường thực hiện hoặc do cán bộ và giáo viên của trường thực hiện ngoài giờ hành chính. Phương thức này sẽ do bên được tư vấn (cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh,...) chi trả, nhưng theo quy định hoặc theo thỏa thuận giữa nhà trường với bên được tư vấn hoặc theo thỏa thuận giữa chuyên gia (bên ngoài trường) với bên được tư vấn.

#### 5. Kết luận

Trước bối cảnh kinh tế - xã hội và giáo dục ở trong nước và quốc tế hiện nay; đồng thời căn cứ vào đặc điểm thực tế của học sinh và nhà trường THCS ở Việt Nam, chúng tôi nhận thấy việc thiết lập mô hình hoạt động tư vấn học đường trong mỗi nhà trường THCS, nhằm giải quyết kịp thời những vấn đề nảy sinh trong quá trình giáo dục là hết sức cấp thiết. Hoạt động tư vấn học đường cần được Nhà nước tạo điều kiện về biên chế, đào tạo - bồi dưỡng nhân sự, cơ sở vật chất và thiết bị,... để có thể hoạt động có hiệu quả. Phương thức hoạt động tư vấn học đường có



thể được thực hiện một cách mềm dẻo và có thể phát triển theo hướng xã hội hóa giáo dục.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), *Điều lệ trường trung học (ban hành kèm theo Thông tư số: 12/2011/TT-BGDDT ngày 28/3/2011)*
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Công văn số 9971/BGD&ĐT-HSSV, ban hành ngày 28/10/2005 về "Triển khai công tác tư vấn cho học sinh, sinh viên".*
3. Liên hiệp Phát triển Tâm lí học đường tại Việt Nam – (CASP-V) (2011), *Báo cáo khoa học Hội nghị quốc tế, lần thứ II về Tâm lí học đường ở Việt Nam: Thúc đẩy nghiên cứu và thực hành tâm lí học đường tại Việt Nam, Đại học Huế, 01/2011.*

## BƯỚC ĐẦU ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP... (Tiếp theo trang 13)

Các sản phẩm mới mà HS sáng tạo được khi nghiên cứu tính chất hóa học bằng PP BTNB là: Các biểu tượng ban đầu về tính chất của chất hoặc vấn đề cần tìm hiểu, các câu hỏi nghiên cứu trong mỗi bài học căn cứ vào ngữ cảnh, các giả thuyết nghiên cứu, các phương án thực nghiệm tìm tòi: Xác định các thí nghiệm cần tiến hành và kèm theo lập luận, các biểu mẫu ghi kết quả thực nghiệm, tính chất mới của chất/kết cấu mới rút ra từ các phương án thực nghiệm tìm tòi nghiên cứu. Kết quả bước đầu chứng tỏ áp dụng phương pháp BTNB trong dạy học Hóa học đã góp phần phát triển năng lực sáng tạo cho HS.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Vinh Hiển (Chỉ đạo nội dung), Phạm Ngọc Định, Nguyễn Xuân Thành (2011), *Phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học các môn Khoa học ở trường Tiểu học và Trung học cơ sở*, Dự án THCS vùng khó khăn nhất- Tài liệu tập huấn thí điểm.
2. Vũ Anh Tuấn, Đặng Thị Oanh, Cao Thị Thặng, Phạm Thị Bích Đào. (2012). *Phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học Môn Hóa Học cấp trung học cơ sở*, Bộ GD&ĐT, Vụ GDTH- Dự án THCS vùng khó khăn nhất - Tài liệu tập huấn thí điểm.
3. Cao Thị Thặng – Nguyễn Thị Thu Hằng (2012), *Bước đầu nghiên cứu áp dụng phương pháp BTNB ở bộ môn Hóa học theo hướng phát triển một số năng lực cho học sinh phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, số 283 kí 1 tháng 4.
4. Lê Ngọc Vịnh- Cao Thị Thặng – *Bước đầu áp dụng phương pháp BTNB trong dạy học Hóa học ở THCS*

4. Nguyễn Hồng Thuận (2013), "Mô hình tham vấn học đường trong trường phổ thông ở Hoa Kỳ", Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số 33 tháng 12.

### SUMMARY

*School consulting model has been implemented in many countries around the world. In Vietnam, school consulting division of psychology has been formed in some educational institutions... However, its operation reveals limitations and shortcomings. The article refers to this model at lower secondary school-considered as a fundamental solution, towards 04 key objectives as followed: 1/professionalization of school consulting activity; 2/develop school culture; 3/improve the quality of school education; 4/meet needs of society.*

### Bình Định- Kì yếu Hội nghị Hóa học toàn quốc -2013.

5. Cao Thị Thặng (2010), *Sử dụng một số phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực- hướng phát triển một số năng lực cơ bản cho HS trong dạy học hóa học*, Tạp chí Khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội, VOLUME 55 No.8 (tr 46- 53).
6. TS Cao Thị Thặng, GS.TSKH Nguyễn Cương, ThS. Nguyễn Thị Hồng Gấm, ThS. Trần Thị Thu Huệ, ThS. Phạm Thị Bích Đào (2011), *Một số kết quả nghiên cứu về phát triển năng lực HS THPT và sinh viên sự phàm thông qua dạy học hóa học góp phần đổi mới giáo dục môn học*. Kỷ yếu hội thảo "Đổi mới căn bản toàn diện nền Giáo dục Việt Nam", Viện KHGD Việt Nam, tr 400- 406.

7. Cao Thị Thặng- Phạm Văn Hoan- Đinh Thị Hồng Minh, *Một số kết quả nghiên cứu về phát triển năng lực độc lập sáng tạo cho sinh viên khối trường Đại học kĩ thuật thông qua dạy học Hóa hữu cơ (2013)*, Tạp chí Giáo dục, kí 2 tháng 10.

### SUMMARY

*The paper touches upon the application of La main à la pâte method in teaching Chemistry at high schools towards developing creativity competence for students through Chemistry teaching. According to the author, this method made a creative environment for students to create new ideas and products. These new products are: 1st symbol of the matter features or problem need to explore, study questions in each lesson basing on context, research hypothesis, the empirical solutions...*